

Bản án số: 51/2021/HS-ST

Ngày: 25/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Trung Kiên

2. Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Xuân Tuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, tên gọi khác: không; sinh năm: 1991 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo có vợ là Lê Thị H (đã ly hôn) và 01 con. Tiền án: 02 tiền án, cụ thể: Ngày 19/4/2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 119/2017/HSST. Ngày 29/11/2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tổng hợp với hình phạt của bản án số 119/2017/HSST bị cáo phải chấp hành 36 tháng tù tại bản án số 428/2017/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; Nhân thân: Ngoài các lần bị xử phạt nêu trên thì bị cáo không bị xử lý về hành vi gì khác. Bị cáo bị bắt quả tang và được trả tự do trong ngày 23/7/2021; Bị bắt tạm giam từ ngày 10/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội

dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 23/7/2021, khi T đang ngồi ở khu vực bụi tre cạnh đường đi ở bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ tại tay trái của T đang cầm 01 viên Methamphetamine được gói bằng giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,09 gam. T khai nhận viên ma túy trên là do trước đó T đã đi nhờ xe mô tô của một người từ thành phố Điện Biên Phủ đến bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên, tới nơi T xuống và đi bộ vào bản gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá là 30.000 đồng với mục đích để bản thân sử dụng. Bị cáo chưa sử dụng được ít nào thì bị bắt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 290/CT-VKSDB ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn T với mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết sai, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 23/7/2021, tại khu vực bụi tre cạnh đường đi ở bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Đỗ Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,09 gam Methamphetamine. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hành vi của T đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất

ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,09 gam Methamphetamine khi chưa được xóa án tích đối với bản án số 119/2017/HSST ngày 19/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Đỗ Văn T có tội, bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội do cố ý khi đang có án tích đối với bản án số 428/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở cần chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy 0,09 gam Methamphetamine thu giữ của T, đã được sử dụng hết cho công tác giám định, không hoàn lại mẫu nên không đề cập xử lý.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/

UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Đỗ Văn T khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ; cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 10/9/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/11/2021).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Chi cục Thi hành án DSHDB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHDB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc